

Bản án số: 51/2020/HS-ST

Ngày: 29-05-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Ngọc Sửu.

Bà Lô Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLST-HS, ngày 31 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 05 năm 2020 đối với:

Bị cáo: Lô Văn M. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1983 tại xã LK, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản K, xã LK, huyện TD, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn Ng (tên gọi khác Lô Văn Ng) và bà Lô Thị Ng; Vợ: Kha Thị H, con có 02 con lớn nhất sinh năm 2005 nhỏ nhất sinh năm 2007. Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Tại bản án số 06/HSST/2010 ngày 26/01/2010 Lô Văn M bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong án phạt tù ngày 02/9/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Hoàng Thị Hà. Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh La Văn B, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Bản C, xã Ch L, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. **Vắng mặt.**

Người chứng kiến: Anh Lô May Ph, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Bản C M,

xã L K, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 20/02/2020, Lô Văn M đi lên khu vực rừng giáp ranh giữa huyện Kỳ Sơn và huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, thuộc bản Hồng Tiến, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông tên Pó, quốc tịch Lào. Lô Văn M nói với Pó "Không có tiền mua ma túy, anh đưa ma túy cho tôi bán khi nào bán hết thì tôi trả tiền", Pó đồng ý và đưa cho Lô Văn M 50 (năm mươi) gói Heroine được gói trong giấy trắng và 20 (hai mươi) viên ma túy tổng hợp. Đến khoảng 08 giờ ngày 21/02/2020 Lô Văn M lấy số ma túy Heroine chia ra thành 80 (tám mươi) gói nhỏ được gói trong giấy trắng có chữ, Lô Văn M đã sử dụng hết 03 (ba) gói Heroine và 03 (ba) viên ma túy tổng hợp. Khoảng 09 giờ cùng ngày Lô Văn M bán cho La Văn Bính, sinh năm 1994 trú tại bản Cù, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An 02 (hai) gói ma túy Heroine được số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và bán cho một số người đàn ông không quen biết 08 (tám) gói ma túy Heroine được số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì Lô Văn M bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ tại vị trí ngồi của Lô Văn M gồm 67 (sáu mươi bảy) gói chất màu trắng (nghĩ là Heroine) được gói trong giấy trắng có chữ và 17 (mười bảy) viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy tổng hợp) được gói trong bao Potylen màu trắng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào ngày 21/02/2020 đã xác định: 17 viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy tổng hợp) thu giữ của Lô Văn M có khối lượng 1,7 g (Một phẩy bảy gam), ký hiệu là vật chứng số 01; Số chất bột màu trắng (nghĩ heroine) thu giữ của Lô Văn M có khối lượng 1,6 g (Một phẩy sáu gam), ký hiệu là vật chứng số 02;. Hội đồng đã tiến hành trích 0,2 g (Không phẩy hai gam) từ vật chứng số 1 (ký hiệu M₁) và 0,2 g (Không phẩy hai gam) từ vật chứng số 2 (ký hiệu M₂) gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 297/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 25/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất màu hồng từ vật chứng số 01, thu giữ của Lô Văn M gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine) và mẫu chất màu trắng từ vật chứng số 02 là ma túy (heroine).

Cáo trạng số 48/CT-VKS-HS ngày 30/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Lô Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lô Văn M mức án tù từ 42 (Bốn mươi hai) tháng đến 46 (Bốn mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện viên xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Lô Văn M, bên trong chứa số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại là 1,4g (Một phẩy bốn gam) và số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 1,5g (Một phẩy năm gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn M đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng và chứng kiến, tuy nhiên xét thấy không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Ngày 21/02/2020 tại khu vực bản Hồng Tiến, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An Lô Văn M đã có hành vi bán ma túy cho La Văn Bính sinh năm 1994 trú tại bản Cù, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An 02 gói heroine với số tiền 100.000 đồng, đồng thời tàng trữ trái phép 1,6 g (Một phẩy sáu gam) ma túy (Heroin) và 1,7 g (Một phẩy bảy gam) ma túy (Methamphetamine) với mục đích bán kiếm lời thì bị Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện và bắt quả tang. Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 Chương 2 Nghị định 19/2018, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy của Bộ luật hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng của hai chất ma túy (Heroin, Methamphetamine) thu giữ của Lô Văn M là: $1,6g + 1,7g = 3,3g$ (Ba phẩy ba gam). Đối chiếu tổng khối lượng của hai chất ma túy quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS, thì trong trường hợp này tổng khối lượng của hai chất ma túy ít hơn với khối lượng Heroin, Methamphetamine được quy định tại Điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Làm mất trật tự trị an trên địa bàn, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, gia tăng tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi “gieo cái chết trắng”, bị cáo từng có nhân thân về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học để tránh xa các chất ma túy mà bị cáo lại tiếp tay cho các đối tượng mua bán trái phép ma túy và thực hiện hành vi vi phạm, chứng tỏ bị cáo có ý thức xem thường pháp luật. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viên xanh đỏ, được

dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ lý của Lô Văn M, bên trong chứa số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại là 1,4g (Một phẩy bốn gam) và số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 1,5g (Một phẩy năm gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên Pó, quốc tịch Lào đã đưa ma túy cho bị cáo để bán tại khu vực bản Hồng Tiến, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn do chưa xác minh được lai lịch và địa chỉ, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào có kết quả sẽ được xử lý. Đối với La Văn Bính là người nghiện ma túy đã mua ma túy của bị cáo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn đã giao cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý giáo dục. Còn các đối tượng đã mua ma túy với bị nhưng bị cáo không biết tên tuổi và địa chỉ nên chưa có căn cứ để xử lý.

[8] Số tiền 100.000 đồng là số tiền bị cáo đã bán ma túy cho La Văn Bính, quá trình điều tra đã chứng minh được việc mua bán của bị cáo, La Văn Bính thừa nhận sử dụng 100.000 đồng để mua 02 gói ma túy với bị cáo, đây là số tiền từ việc phạm tội mà có vì vậy cần truy thu để nộp ngân sách Nhà nước. Còn số tiền 400.000 đồng bị cáo khai đã bán ma túy cho các đối tượng, quá trình điều tra không chứng minh được việc mua bán của bị cáo nên không có căn cứ để truy thu.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10]. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lô Văn M: 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 21/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Lô Văn M, bên trong chứa số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại là 1,4g (Một phẩy bốn gam) và số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 1,5g (Một phẩy năm gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/03/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án

dân sự huyện Kỳ Sơn tỉnh Nghệ An).

Truy thu số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) là số tiền do bị cáo phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lô Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lô Văn M có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Hải